

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẮC GIANG

QUY TRÌNH
ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Mã số: QT.UD. 01

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
--------------------------	--	---

MỤC LỤC

		Trang
1	SỬA ĐỔI TÀI LIỆU	2
2	MỤC ĐÍCH.....	2
3	PHẠM VI.....	2
4	TÀI LIỆU VIỆN DẪN.....	2
5	ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT.....	3
6	NỘI DUNG	3
7	BIỂU MẪU	7
8	HỒ SƠ CẢN LƯU.....	7

TRÁCH NHIỆM	NGƯỜI VIẾT	NGƯỜI XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Dương Đại Tân	Trương Thị Hồng Minh	Nguyễn Thanh Bình
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng Phòng Hành chính và Thông tin KHCN	Giám đốc Trung tâm Ứng dụng KH&CN	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
--------------------------	--	---

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi
Sửa đổi	Trang 1,4	Thay thế QĐ số 194/2015/QĐ-UBND bằng QĐ số 31/2021/QĐ-UBND; Thay thế QĐ số 305/QĐ-KHCN bằng QĐ số 265/QĐ-KHCN		
Sửa đổi	Trang 5,6,7	Gộp các bước xử lý hồ sơ sao cho phù hợp và khoa học		

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước, được triển khai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

II. PHẠM VI

Quy trình này được áp dụng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật khoa học và công nghệ năm 2013;
- Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/ 2014 Quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;
- Quyết định số 265/QĐ-KHCN ngày 23/8/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
<p>- Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc Công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.</p>		
<p>IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT</p>		
<p>1. Định nghĩa</p>		
<p>1. "Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước" là các nhiệm vụ được quy định tại khoản 2 các Điều 25, 26, 27 và 28 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ; các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do các quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ.</p>		
<p>2. "Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ" là tập hợp tài liệu và kết quả thu được từ hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ, bao gồm: báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ; phụ lục tổng hợp các số liệu điều tra, khảo sát; bản đồ, bản vẽ, ảnh, tài liệu đa phương tiện, phần mềm.</p>		
<p>3. "Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ" là việc tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ giao nộp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p>		
<p>2. Một số từ viết tắt</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - KH&CN: Khoa học và Công nghệ; - NSNN: Ngân sách nhà nước; - TT ƯD KH&CN: Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ; - GCN: Giấy chứng nhận; - BM: Biểu mẫu. 		
<p>V. NỘI DUNG</p>		
<p>5.1</p>	<p>Cơ sở pháp lý</p>	
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ năm 2013; - Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; - Thông tư số 14/2014/TT-BKH&CN ngày 11/6/ 2014 Quy định về việc thu 	
<p style="text-align: right;">3</p>		

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03	
<p>thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang; - Quyết định số 265/QĐ-KHCN ngày 23/8/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc Công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. 			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
-	1. Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước	x	
-	2. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ (đã hoàn thiện sau khi nghiệm thu chính thức bản giấy và bản điện tử)	x	
-	3. Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ (bản điện tử)	x	
-	4. Phụ lục tổng hợp số liệu điều tra, khảo sát, bản đồ, bản vẽ, ảnh, tài liệu đa phương tiện, phần mềm (nếu có). Bản điện tử phải sử dụng định dạng Portable Document (.pdf) và sử dụng phông chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman) theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 6909:2001). Bản điện tử phải thể hiện đúng với bản giấy, được ghi trên đĩa quang và không được đặt mật khẩu	x	
-	5. Biên bản họp Hội đồng nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ		x
	6. Đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công		x

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước		Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03	
	ngiệp (nếu có, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu)			
	7. Phiếu mô tả công nghệ đối với nhiệm vụ KH&CN mà sản phẩm bao gồm quy trình công nghệ		x	
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Cấp tỉnh: 02 bộ bản chính Cấp cơ sở: 01 bộ bản chính			
5.4	Thời gian xử lý			
	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang - Dịch vụ Bưu chính Công ích			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
Bước công việc	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích - Cán bộ một cửa tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả	- Tổ chức, cá nhân/ cán bộ Bưu chính công ích - Bộ phận một cửa của Sở KH&CN	½ ngày	- Giấy nhận hồ sơ theo quy trình tiếp nhận hồ sơ của bộ phận 1 cửa (BM.VP.01.01) Mẫu số 01 (QT.VP.01) - Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký (BM.UD.01.01) - Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước (BM.UD.01.02) - Phiếu mô tả công nghệ (BM.UD.01.03- nếu có)

Sở Khoa học và Công nghệ		QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước		Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03	
B2	Chuyển hồ sơ cho đơn vị chuyên môn	Bộ phận một cửa	½ ngày	Biểu mẫu giao nhận hồ sơ- Kiểm soát hồ sơ	
B3	Phân xử lý Hồ sơ vừa tiếp nhận	Lãnh đạo Trung tâm Ứng dụng KH&CN	½ ngày		
B4	Phòng Hành chính và Thông tin KHCN tiếp nhận và tiến hành xử lý, thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì thông báo đến tổ chức cá nhân - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét	Phòng Hành chính và Thông tin KHCN - Trung tâm Ứng dụng KH&CN	01 ngày	BM.UD.01.01 BM.UD.01.02 BM.UD.01.03(nếu có) - Công văn trả lời đối với trường hợp chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ - BM.UD.01.04 Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước	
B5	Xem xét dự thảo, trình Lãnh đạo Sở Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	Lãnh đạo Trung tâm Ứng dụng KH&CN	½ ngày	BM.UD.01.04	
B6	Xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước: - Nếu đồng ý: Ký Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước - Nếu không đồng ý: Phê ý kiến và xử lý lại các bước xử lý trước	Giám đốc Sở KH&CN	01 ngày	BM.UD.01.04	
B7	Tiếp nhận Giấy chứng nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở KH&CN	Trung tâm Ứng dụng KH&CN	½ ngày	BM.UD.01.04	

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH		Mã hiệu: QT.UD.01
	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước		Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03

B8	Trả kết quả cho Tổ chức/ cá nhân thông qua Dịch vụ bưu chính công ích	Bộ phận một cửa – Sở Khoa học và Công nghệ	½ ngày	BM.UD.01.04
	Tổng thời gian giải quyết		05 ngày	

VI. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	BM.UD.01.01	<i>Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước</i>
2.	BM.UD.01.02	<i>Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước</i>
3.	BM.UD.01.03	<i>Phiếu mô tả công nghệ (nếu có)</i>
4.	BM.UD.01.04	<i>Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước</i>

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	- Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước (BM.UD.01.02)
2.	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ (đã hoàn thiện sau khi nghiệm thu chính thức) (bản giấy và bản điện tử);
3.	- Báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ (bản điện tử);
4.	- Phụ lục tổng hợp số liệu điều tra, khảo sát, bản đồ, bản vẽ, ảnh, tài liệu đa phương tiện, phần mềm (nếu có).
5.	Bản điện tử phải sử dụng định dạng Portable Document (.pdf) và sử dụng phông chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman) theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 6909:2001). Bản điện tử phải thể hiện đúng với bản giấy, được ghi trên đĩa quang và không được đặt mật khẩu.
6.	- Biên bản họp Hội đồng nghiệm thu chính thức kết quả thực hiện nhiệm vụ (bản sao);
7.	- Văn bản xác nhận về sự thỏa thuận của các tác giả về việc sắp xếp thứ tự tên trong danh sách tác giả thực hiện nhiệm vụ (nếu có, bản sao);
8.	- Đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp (nếu có, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu khi giao nộp);

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.01 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
9.	Phiếu mô tả công nghệ đối với nhiệm vụ KH&CN mà sản phẩm bao gồm quy trình công nghệ (BM.UD.01.03). Nếu có	
10.	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng Ngân sách nhà nước (BM.UD.01.01)	
11.	Giấy chứng nhận đăng ký quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. (BM.UD.01.04)	
Hồ sơ được lưu trữ tại Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Giang		